TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TRẦN VĂN THỜI** **TỈNH CÀ MAU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 77/2018/HNGĐ-ST
Ngày 11 - 5 - 2018
V/v tranh chấp ly hôn

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRẦN VĂN THỜI, TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên tòa: Ông Thái Hoàng Đắc

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Việt Thắng
Ông Nguyễn Huỳnh Hưởng

- Thư ký phiên tòa: Bà Trịnh Nga Muội – Thư ký Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Cà Mau.

Ngày 03 tháng 5 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Cà Mau xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 153/2018/TLST-HNGĐ ngày 13 tháng 3 năm 2018 về tranh chấp ly hôn, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 134/2018/QĐXXST-HNGĐ ngày 20 tháng 4 năm 2018 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Chị Cao Thị M – sinh năm 1995 (Xin vắng mặt)
Trú tại: số 00, Tổ 11, ấp 1, xã Vĩnh T, thành phố C, tỉnh A.

- *Bị đơn*: Anh Lê Văn T – sinh năm 1990 (Xin vắng mặt)
Trú tại: ấp Cái B, xã V, huyện T, tỉnh Cà Mau.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 12-3-2018, nguyên đơn chị Cao Thị M trình bày:

Về hôn nhân: Năm 2015 chị M và anh Lê Văn T tự nguyện chung sống với nhau và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã V, thành phố C, tỉnh An Giang. Quá trình chung sống vợ chồng phát sinh mâu thuẫn do bất đồng quan điểm, không hợp nhau. Cả hai người đã ly thân từ năm 2016 đến nay. Tình cảm vợ chồng không còn hạnh phúc, không thể hàn gắn nên chị M yêu cầu ly hôn với anh T.

Về nuôi con chung, chia tài sản và nợ chung: Chị M xác định không có.

Theo đơn xin xét xử vắng mặt ngày 19-4-2018, bị đơn anh Lê Văn T trình bày:

Về hôn nhân: Năm 2015 anh T và chị Cao Thị M tự nguyện chung sống với nhau và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã V, thành phố C, tỉnh An

Giang. Vợ chồng chung sống được 03 tháng thì phát sinh mâu thuẫn do bất đồng quan điểm, không hợp nhau. Tình cảm vợ chồng không còn hạnh phúc nên anh T đồng ý ly hôn với chị M.

Về nuôi con chung, chia tài sản và nợ chung: Anh T xác định không có.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] *Về thủ tục tố tụng*: Chị Cao Thị M và anh Lê Văn T có đơn xin xét xử vắng mặt. Căn cứ vào Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt anh chị.

[2] *Về hôn nhân*: Chị Cao Thị M và anh Lê Văn T tự nguyện chung sống với nhau và có đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật nên hôn nhân giữa anh chị được pháp luật công nhận là hợp pháp và được bảo vệ.

Xét nguyên nhân mâu thuẫn theo chị M và anh T xác định: Vợ chồng chung sống bất đồng quan điểm, không hợp nhau, chị M yêu cầu ly hôn, anh T đồng ý. Vì vậy, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của chị Cao Thị M được ly hôn với anh Lê Văn T.

[3] *Về nuôi con chung, chia tài sản và nợ chung*: Anh T và chị M xác định không có nên không xem xét.

[4] *Về án phí*: Nguyên đơn phải chịu 300.000 đồng án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 51, 56 của Luật hôn nhân và gia đình; các Điều 28, 35, 143, 147, 228 của Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án;

Tuyên xử:

1. Về hôn nhân: Cho ly hôn giữa chị Cao Thị M và anh Lê Văn T

2. Về nuôi con chung, chia tài sản và nợ chung: Anh T và chị M xác định không có.

3. Về án phí: Nguyên đơn phải chịu 300.000 đồng án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm. Ngày 12-3-2018, nguyên đơn đã nộp tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng theo biên lai thu số 0007907 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện T, tỉnh Cà Mau được chuyển thu đối trừ.

Án xử sơ thẩm nguyên đơn, bị đơn có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:

- Phòng KT-NV và THA TAND tỉnh Cà Mau (Gửi email);
- VKSND huyện T;
- Chi cục THADS huyện T;
- UBND xã V, thành phố C, tỉnh An Giang;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu án văn.

Thái Hoàng Đắc